

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY AN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 29/8/2020

V/v *Xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Xuân Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hoàng và ông Trương Châu Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Biện Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 111/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị Tuyết N** - sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn L, xã M, huyện A, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

\* *Bị đơn:* Anh **Lê Cao Q** - sinh năm 1975; Địa chỉ: thôn L, xã M, huyện A, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Tuyết N trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã M, huyện A, tỉnh Phú Yên chứng nhận ngày 11/8/1995. Quá trình hôn nhân anh chị sống hạnh phúc. Sau khi xây dựng gia đình cho các con của anh chị thì giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn. Đến năm 2017, anh Q nhiều lần ăn nhậu say về đánh đập và gây chuyện với chị. Bây giờ các con đã có gia đình, chị phải bảo vệ sức khỏe của mình, chị và anh Q không còn sống chung, không ai quan tâm đến đời sống của ai. Bản thân chị thấy không hạnh phúc với anh Q được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Trong thời gian hôn nhân chị và anh Q có 02 con chung tên

Lê Cao T – sinh năm 1993 và Lê Thị Mỹ T – sinh năm 1995. Các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tuy An đã tiến hành hòa giải, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Lê Cao Q nhưng anh Q không đến Toà án, không thực hiện nghĩa vụ của đương sự và cố tình vắng mặt. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, chị N vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và những người tham gia tố tụng cơ bản tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Tuyết N. Về hôn nhân: chị N được ly hôn với anh Q. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Lê Thị Tuyết N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Cao Q. Bị đơn có hộ khẩu tại huyện A, tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên thụ lý vụ án tranh chấp ly hôn và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Cao Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn tại phiên tòa.

Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn bị đơn. Các đương sự có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp. Giữa chị N và anh Q xảy ra mâu thuẫn, chị N có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: chị N và anh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã M, huyện A, tỉnh Phú Yên chứng nhận ngày 11/8/1995. Đây là hôn nhân hợp pháp, chị N đề nghị Tòa án cho ly hôn vì trong quá trình sống chung, giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh Q khi uống rượu bia thì đánh đập, chửi bới chị. Hội đồng xét xử thấy giữa chị N và anh Q không tìm được tiếng nói chung, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã đến mức trầm trọng, mục

đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị N.

Về con chung, về tài sản chung và nợ chung: Chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: chị Lê Thị Tuyết N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 35, Điều 147; khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

\* Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chị Lê Thị Tuyết N được ly hôn với anh Lê Cao Q.

\* Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

\* Về án phí: chị Lê Thị Tuyết N phải chịu **300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)** án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng trước tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2019/0004339 ngày 10/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Chị N đã nộp đủ.

\* Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1);
- VKSND h. A (2);
- THADS h. A (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã M (1);
- Lưu hồ sơ (2); Ấn Văn (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Xuân Hương**

